

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **113/2018/HS-ST**
Ngày: 28/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Tiến.

2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- Thư ký phiên tòa: ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:117/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành A**; (tên gọi khác: x) sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành B và bà Lê Thị C; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: có 06 người, bị can là con thứ hai trong gia đình, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12.5.2018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Tiết Thị Thanh F, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn P1, xã P, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2. Nguyễn Thanh F1, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

3. Võ Tấn F2, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

4. Nguyễn Anh F3, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt
5. Nguyễn Trọng F4, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12.5.2018 tổ công tác Công an huyện Tuy Phong phối hợp với đồn Công an thị trấn Liên Hương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thành A (x) sinh năm 1994 bán trái phép chất ma túy cho Tiết Thị Thanh F sinh năm 2000 và Nguyễn Thanh F1 (L) sinh năm 1999 tại trước phòng trọ số 14, nhà trọ Hoàng Dũng thuộc khu phố 7, thị trấn Q, huyện W. Thu giữ trên người F 01 gói nylon màu trắng kích thước 1,5cm x 2,5cm được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), F khai nhận là ma túy đá vừa mua của A giá 300.000 đồng. Thu giữ trên người của A số tiền 1.700.000 đồng trong đó có 300.000 đồng tiền A có do vừa bán ma túy đá cho F và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng.

Cùng ngày 12.5.2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong ra lệnh khám xét khẩn cấp số 242, khám xét phòng trọ của Nguyễn Thành A tại nhà trọ Hoàng Dũng thuộc khu phố 7, thị trấn Q, huyện W. Qua khám xét thu giữ những đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án gồm:

- 01 hộp nhựa hình trụ quán băng keo bên trong có 01 gói Nylon kích thước 3cm x 4cm có chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy đá), (niêm phong ký hiệu M2); 01 cân tiểu ly kích thước 05cm x 08cm.

- 20 gói Nylon không chứa gì bên trong; 02 đoạn ống nhựa không chứa chất gì; 01 cây kéo dài 08cm và 01 cây dao lam. A khai nhận: số đồ vật trên để phân lẻ và chứa ma túy.

Nguyễn Thành A khai nhận: để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời, A liên lạc với thanh niên tên Heo (không rõ lai lịch), qua Facebook mua ma túy 7.500.000 đồng để sử dụng và bán cho người nghiện, cụ thể.

Lần 1: Khoảng 02 giờ khuya ngày 07/5/2018, Võ Tấn F2 gọi điện thoại cho A hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng, A hẹn F2 đến quán cà phê Chị Tôi để nhận ma túy. A gọi điện thoại cho 01 người tên S (không rõ lai lịch) là người quen biết với A, để S đến quán cà phê Chị Tôi để giao ma túy đá cho F2, vì trước đó A đưa ma túy cho S giữ dùm. Sau đó, S đưa tiền bán được ma túy 400.000 đồng cho A.

Lần 2: Khoảng 14 giờ 30 ngày 08/5/2018, A bán cho F2 01 gói ma túy đá giá 400.000 đồng tại nhà trọ Hoàng Dũng thuộc khu phố 7, thị trấn Q, huyện W.

Lần 3: Khoảng 12 giờ ngày 11/5/2018, Tiết Thị Thanh F rủ Nguyễn Thanh F1 hùn tiền để mua ma túy sử dụng thì F1 đồng ý. F và F1 mỗi người hùn 150.000 đồng được 300.000 đồng. F giữ tiền và gọi điện thoại cho A mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng thì A đồng ý và hẹn F đến quán cà phê Chị Tôi thuộc khu phố 7,

thị trấn Q, huyện W. Khi đến điểm hẹn A lấy 01 gói ma túy đá bán cho F1, F đưa cho F1 số tiền 270.000 đồng thiếu lại A 30.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 12/5/2018, Tiết Thị Thanh F và Nguyễn Thanh F1 tiếp tục hùn tiền 300.000 đồng, F giữ tiền và điện thoại cho A hẹn mua ma túy đá. F và F1 cùng đến nơi hẹn trước phòng trọ số 14, nhà trọ Hoàng Dũng thuộc khu phố 7, thị trấn Q, huyện W vừa mua bán xong 01 gói ma túy đá thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 438/KLGĐ-PC54 ngày 17/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng **0,0923** gam là Methamphetamine.

-Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng **3,2780** gam, là Methamphetamine.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 115/CT-VKS-TP ngày 13 /11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-TP ngày 13 /11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện,

đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra trong 5/2018, tại quán cà phê Chi Tôi và nhà trọ Hoàng Dũng thuộc khu phố 7, thị trấn Q, huyện W. Nguyễn Thành A đã 04 lần bán 04 gói ma túy đá, thu lợi được 1.370.000 đồng, cụ thể: bán cho Võ Tấn F2 02 lần 02 gói ma túy đá được 800.000 đồng; bán cho Tiết Thị Thanh F và Nguyễn Thanh F1 02 lần 02 gói ma túy đá được 570.000 đồng thì bị bắt quả tang.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì bản tính tham lam muốn có tiền tiêu xài bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Tiết Thị Thanh F, Nguyễn Thanh F1 và Võ Tấn F2 đã mua ma túy để sử dụng. Cơ quan điều tra có công văn đề nghị xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng đối với người tên S và H (chưa rõ lai lịch) có liên quan đến vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tang vật chứng:

Đối với mẫu vật và vật được niêm phong trong phong bì 438/1; phong bì số 438/2 là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy

Đối với 05 vỏ nylon màu trắng hàn kín còn hở một đầu kích thước khoảng 1,5cm x 3,5cm; 04 vỏ nylon màu trắng hàn kín 01 đầu kích thước 1,5cm x 2,5cm; 11 vỏ nylon màu trắng hàn kín còn hở 01 đầu kích thước 01cm x 2,5cm; 01 đoạn ống nhựa hút nước màu vàng sọc đỏ, hàn kín một đầu; một đầu cắt vát kích thước 1,5cm x 08cm; 01 đoạn ống nhựa hút nước màu đen; một đầu hàn kín một đầu cắt vát kích thước khoảng 1,5cm x 08cm; 01 cây kéo dài 08cm; 01 cây dao lam đã qua

sử dụng là vật không có giá trị nên tịch hủy tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 1.370.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước và trả lại cho bị cáo 330.00 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng có số IMEI1: 363807036212632, số IMEL2: 363807036212624, kèm theo 01 sim điện thoại Viettel có thuê bao 0868437319, 01 sim có sim điện thoại Mobifone có thuê bao 0898795303 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành A mức án **07** năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12.5.2018.

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định đã niêm phong trong các phong bì số 438/1; 438/2; 05 vỏ nylon màu trắng hàn kín còn hở một đầu kích thước khoảng 1,5cm x 3,5cm; 04 vỏ nylon màu trắng hàn kín 01 đầu kích thước 1,5cm x 2,5cm; 11 vỏ nylon màu trắng hàn kín còn hở 01 đầu kích thước 01cm x 2,5cm; 01 đoạn ống nhựa hút nước màu vàng sọc đỏ, hàn kín một đầu; một đầu cắt vát kích thước 1,5cm x 08cm; 01 đoạn ống nhựa hút nước màu đen; một đầu hàn kín một đầu cắt vát kích thước khoảng 1,5cm x 08cm; 01 cây kéo dài 08cm; 01 cây dao lam đã qua sử dụng.

(theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong)

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.370.000 đồng và trả lại cho bị cáo 330.00 trong tổng số tiền 1.700.000 đồng, hiện đang nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện theo biên lai thu số 0002190 ngày 05/9/2018

Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng có số IMEI1: 363807036212632, số IMEL2: 363807036212624, kèm theo 01 sim điện thoại Viettel có thuê bao 0868437319, 01 sim có sim điện thoại Mobifone có thuê bao 0898795303

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Trí